

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục mạng lưới tuyến, biểu đồ chạy xe các tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục mạng lưới tuyến, biểu đồ chạy xe các tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (chi tiết theo phụ lục đính kèm), cụ thể:

- Phụ lục số 01: Tuyến nội tỉnh đang khai thác.
- Phụ lục số 02: Tuyến liên tỉnh đang khai thác.
- Phụ lục số 03: Tuyến nội đô đang khai thác.
- Phụ lục số 04: Danh mục mạng lưới tuyến chưa khai thác.

Danh mục mạng lưới tuyến, biểu đồ chạy xe các tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Quyết định này được đăng tải trên trang tin điện tử của Sở Xây dựng tại địa chỉ website: <https://sxd.quangngai.gov.vn/>, phần “Hoạt động vận tải”, mục “xe buýt”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đối với tuyến đang khai thác: Yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt tổ chức hành đúng biểu đồ chạy xe đã được

công bố, chấp hành các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

2. Đối với tuyến chưa khai thác: Các doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải có nhu cầu khai thác thì gửi hồ sơ đăng ký tham gia khai thác tuyến về Sở Xây dựng để thực hiện các quy trình đấu thầu hoặc đặt hàng khai thác tuyến theo quy định.

3. Trưởng Phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái có trách nhiệm theo dõi, cập nhật, tham mưu Giám đốc Sở phê duyệt điều chỉnh biểu đồ, hành trình, tần suất chạy xe đối với các tuyến xe buýt đang khai thác để phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các nội dung đã được Giám đốc Sở công bố trước đây.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý vận tải và phương tiện người lái; Thủ trưởng các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, Giám đốc các bến xe ô tô khách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Cục Đường bộ Việt Nam;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Xây dựng: Gia Lai, TP.Đà Nẵng;
- Cảng hàng không Chu Lai;
- GĐ, PGĐ Sở;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Hiệp hội vận tải ô tô Quảng Ngãi;
- UBND các xã, phường, đặc khu Lý Sơn;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang tin điện tử của Sở;
- Luruh VT, VTPT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Phiến

Phụ lục số 01
Biểu đồ chạy xe các tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Tuyến nội tỉnh đang khai thác)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /9/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng Quảng Ngãi)

- Đơn vị khai thác: Công ty TNHH Mai Linh Quảng Ngãi, bao gồm các tuyến sau:
- Nhãn hiệu xe: Samco, Tracomeco
- Sức chứa: Từ 26 chỗ trở lên
- Màu sơn đặc trưng: Xanh

1. Tuyến Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi - Cảng Dung Quất (tuyến số 1)

- Cự ly: 51km
- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi (thành phố Quảng Ngãi - Dung Quất)				Lượt về (Dung Quất - thành phố Quảng Ngãi)			
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến
Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) - đường Phan Đình hùng - đường Huỳnh Thúc Kháng - đường Quang Trung - đường Lê Thánh Tôn - đường Nguyễn Du - đường Bà Triệu - Đường Nguyễn Văn Linh - Quốc lộ 1 - đường Dốc Sỏi đi Dung Quất - Cảng Dung Quất (điểm cuối)	1	6h00	7h30	Cảng Dung Quất (điểm đầu) - đường Dốc Sỏi đi Dung Quất - Quốc lộ 1 -	1	6h00	7h30
	2	8h00	9h30	đường Nguyễn Văn Linh - đường Bà	2	8h00	9h30
	3	10h30	12h00	Triệu - đường Nguyễn Du - đường	3	10h00	11h30
	4	13h30	15h00	Lê Thánh Tôn - đường Đinh Tiên	4	13h30	15h00
	5	15h30	17h00	Hoàng - Đường Cao Bá Quát -	5	15h30	17h00
	6	17h15	18h45	đường Quang Trung - đường Huỳnh Thúc Kháng - đường Phan Đình Phùng - Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối)	6	17h15	18h45

2. Tuyển Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi - KDL Sa Huỳnh (Tuyến số 2)

- Cự ly: 70km

- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi				Lượt về			
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến
Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) - đường Phan Đình Phùng - đường Lê Lợi - đường Lê Thánh Tôn - đường Hà Huy Tập - đường Bắc Sơn - đường Quang Trung - Quốc lộ 1 - Bãi đỗ xe công cộng Khu du lịch sinh thái Sa Huỳnh (điểm cuối)	1	5h15	6h55	Bãi đỗ xe Khu du lịch sinh thái Sa Huỳnh (điểm đầu) - Quốc lộ 1 - đường Quang Trung - đường Bắc Sơn - đường Hà Huy Tập - đường Lê Thánh Tôn - đường Lê Lợi - đường Phan Đình Phùng - Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối)	1	5h00	6h40
	2	6h00	7h40		2	5h45	7h25
	3	6h30	8h10		3	6h00	7h40
	4	7h00	8h40		4	7h00	8h40
	5	7h30	9h10		5	8h00	9h40
	6	8h00	9h40		6	9h00	10h40
	7	9h00	10h40		7	10h00	11h40
	8	10h00	11h40		8	10h30	12h10
	9	10h30	12h10		9	11h00	12h40
	10	11h30	13h10		10	11h30	13h10
	11	12h30	14h10		11	12h00	13h40
	12	13h30	15h10		12	13h00	14h40
	13	14h30	16h10		13	13h30	15h10
	14	15h30	17h10		14	14h30	16h10
	15	16h00	17h40		15	15h30	17h10
	16	16h30	18h10		16	16h30	18h10
	17	17h15	18h55		17	17h00	18h40
	18	18h00	19h40		18	17h30	19h10

3. Tuyển Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi - Sa Kỳ (Tuyến số 3)

- Cự ly: 26km

- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi				Lượt về			
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến
Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) – Phan Đình Phùng - đường Lê Lợi – đường Lê Thánh Tôn – đường Nguyễn Du – đường Nguyễn Nghiêm – đường Quang Trung – đường Hùng Vương – đường Trương Định – đường Hai Bà Trưng – đường Trần Văn Trà – Quốc lộ 24B – Cảng Sa Kỳ (điểm cuối)	1	6h30	7h25	Cảng Sa Kỳ (điểm đầu) - Quốc lộ 24B - đường Trần Văn Trà) - đường Hai Bà Trưng – đường Trương Định	1	8h30	9h25
	2	9h30	10h25	- đường Hùng Vương – đường Quang Trung - đường Nguyễn Nghiêm – đường Nguyễn Du –	2	10h45	11h40
	3	12h30	13h25	đường Lê Thánh Tôn - đường Lê Lợi – đường Phan Đình Phùng - Trung tâm Điều hành xe buýt (điểm cuối)	3	13h30	14h55
	4	15h00	15h55		4	16h30	17h10

4. Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi - Ba Tơ - Ba Vì (Tuyến số 4)

- Cự ly: 80 km

- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi				Lượt về			
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến
Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) - đường Phan Đình Phùng - đường Lê Lợi - đường Hà Huy Tập - đường Bắc Sơn - đường Quang Trung - Quốc lộ 1 - Ngã tư Thạch Trụ - thị trấn Ba Tơ - Bãi đỗ xe liên hợp Ba Vì (điểm cuối).	1	4h45	6h55	Bãi đỗ xe liên hợp Ba Vì (điểm đầu) - thị trấn Ba Tơ - Ngã tư Thạch Trụ - Quốc lộ 1 - đường Lý Thường Kiệt - đường Đinh Tiên Hoàng - đường Lê Thánh Tôn - đường Lê Lợi - đường Phan Đình Phùng - Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối).	1	5h15	7h25
	2	5h10	7h20		2	6h00	8h10
	3	8h35	10h45		3	7h30	9h40
	4	10h05	12h15		4	9h30	11h40
	5	11h35	13h45		5	11h30	13h40
	6	13h35	15h45		6	13h00	15h10
	7	15h35	17h45		7	15h00	17h10
	8	17h35	19h45		8	16h30	18h40

5. Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi - Khu đô thị Vạn Tường (Tuyến số 5)

- Cự ly: 45 km

- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi				Lượt về			
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến
Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) - đường Phan Đình Phùng - đường Huỳnh Thúc Kháng - đường Quang Trung - đường Cao Bá Quát - đường 30/4 - đường Lê Thánh Tôn - đường Nguyễn Du - đường Bà Triệu - đường Nguyễn Văn Linh - Quốc lộ 1- Ngã tư Bình Long - Ngã tư Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất - Ngã ba Phước Thiện - Bệnh viện Dung Quất - Tuyến số 2 - Ngã ba tuyến số 1 (Khu nhà Doosan) - Ngã ba Vạn Tường - Ngã ba Nhà máy lọc dầu Dung Quất - Công ty Doosan Vina (điểm cuối).	1	5h30	6h45	Cổng Công ty Doosan Vina (điểm đầu) - Ngã ba Nhà máy lọc dầu Dung Quất - Ngã ba Vạn Tường - Ngã ba tuyến số 1 (Khu nhà Doosan) - Tuyến số 2 - Bệnh viện Dung Quất - Ngã ba Phước Thiện - Ngã tư Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất - Ngã tư Bình Long - Quốc lộ 1- Đường Nguyễn Văn Linh - Đường Bà Triệu - Đường Nguyễn Du - Đường Lê Thánh Tôn - đường Đinh Tiên Hoàng - đường Cao Bá Quát - đường Quang Trung - đường Huỳnh Thúc Kháng - đường Phan Đình Phùng - Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối).	1	7h00	8h15
	2	8h30	9h45		2	10h00	11h15
	3	11h30	12h45		3	13h30	14h45
	4	15h30	16h45		4	17h15	18h30

6 . Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi – Minh Long (Tuyến số 6)

- Cự ly: 36 km

- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi				Lượt về			
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến
Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) – đường Phan Đình Phùng – đường Lê Lợi – đường Lê Thánh Tôn – đường Phạm Văn Đồng – đường Nguyễn Nghiêm – đường Nguyễn Công Phương - đường tỉnh 624 (ĐT.624) - Ngã ba Thanh Long (điểm cuối).	1	5h50	7h05	Ngã ba Thanh Long (điểm đầu) – ĐT.624 – đường Nguyễn Công Phương – đường Nguyễn Nghiêm – đường Phạm Văn Đồng – đường Lê Thánh Tôn – đường Lê Lợi – đường Phan Đình Phùng – Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối).	1	7h30	8h45
	2	9h00	10h15		2	10h30	11h45
	3	12h30	13h45		3	14h00	15h15
	4	15h30	16h45		4	17h00	18h15

7. Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi – Trà Bồng (Tuyến số 8)

- Cự ly: 54 km

- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi				Lượt về			
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến
Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) - đường Phan Đình Phùng - đường Trường Chinh - đường Lý Thường Kiệt (Bến xe khách Quảng Ngãi) - đường Đinh Tiên Hoàng - đường Lê Thánh Tôn - đường Lê Lợi - đường Phan Đình Phùng - đường Quang Trung - đường Nguyễn Văn Linh - Quốc lộ 1 - Ngã ba Trà Bồng - ĐT.622B - Bãi đỗ xe Trà Bồng (điểm cuối)	1	5h15	6h45	Bãi đỗ xe Trà Bồng (điểm đầu) - ĐT.622B - Ngã ba Trà Bồng - Quốc lộ 1 - đường Nguyễn Văn Linh - đường Quang Trung - đường Phan Đình Phùng - đường Lê Lợi - đường Lê Thánh Tôn - đường 30/4 - đường Cao Bá Quát - đường Lý Thường Kiệt (Bến xe khách Quảng Ngãi) - đường Trường Chinh - đường Phan Đình Phùng - Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối)	1	5h15	6h45
	2	7h00	8h30		2	7h00	8h30
	3	10h00	11h30		3	10h30	12h00
	4	13h00	14h30		4	13h30	15h00
	5	15h30	17h00		5	15h30	17h00
	6	17h30	19h00		6	17h30	19h00

8. Tuyến Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi – Sơn Hà (Tuyến số 9a)

- Cự ly: 90 km

- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi					Lượt về				
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến (TT Di Lăng cũ)	Giờ đến (UBND xã Sơn Ba cũ)	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến (TT Di Lăng cũ)	Giờ đến (TTĐH xe buýt)
Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) – đường Phan Đình Phùng - đường Trường Chinh - đường Lý Thường Kiệt (Bến xe khách Quảng Ngãi) - đường Đinh Tiên Hoàng - Đường Lê Thánh Tôn - đường Quang Trung - đường Hùng Vương - đường Phan Bội Châu - đường Hai Bà Trưng - đường Nguyễn Văn Linh - Quốc lộ 24B – trụ sở UBND xã Sơn Ba cũ (điểm cuối)	1	5h30	7h10	7h50	Trụ sở UBND xã Sơn Ba cũ (điểm đầu) – Quốc lộ 24B - đường Nguyễn Văn Linh - đường Hai Bà Trưng - đường Phan Bội Châu - đường Hùng Vương - đường Quang Trung - đường Lê Thánh Tôn - đường 30/4 - đường Cao Bá Quát - đường Lý Thường Kiệt (Bến xe khách Quảng Ngãi) - đường Trường Chinh - đường Phan Đình Phùng - Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối)	1	4h30	5h10	6h50
	2	8h00	9h40	10h20		2	9h20	10h00	11h40
	3	10h00	11h40	12h20		3	10h50	11h30	13h10
	4	13h30	15h10	15h50		4	12h50	13h30	15h10
	5	15h15	16h55	17h35		5	14h50	15h30	17h10
	6	17h30	19h10	19h50		6	16h25	17h05	18h45

9. Tuyến Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi – Sơn Hà – Sơn Tây (Tuyến số 9b)

- Cự ly: 85 km

- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi (thành phố Quảng Ngãi - Sơn Hà - Sơn Tây)					Lượt về (Sơn Tây - Sơn Hà - thành phố Quảng Ngãi)				
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến (Xã Sơn Hà)	Giờ đến (Xã Sơn Tây)	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi (Xã Sơn Tây)	Giờ đến (Xã Sơn Hà)	Giờ đến (TTĐH xe buýt)
Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) – đường Phan Đình Phùng - đường Trường Chinh - đường Lý Thường Kiệt (Bến xe khách Quảng Ngãi) - đường Đinh Tiên Hoàng - đường Lê Thánh Tôn - đường Quang Trung - đường Hùng Vương - đường Phan Bội Châu - đường Hai Bà Trưng - đường Nguyễn Văn Linh - Quốc lộ 24B - Nhà Văn hóa Tổ dân phố thôn Gò Dếp thị trấn Di Lăng - ĐT.623 - UBND xã Sơn Mùa cũ (điểm cuối).	1	4h30	6h10	7h00	UBND xã Sơn Mùa cũ (điểm đầu) - ĐT.623 - Nhà Văn hóa Tổ dân phố thôn Gò Dếp thị trấn Di Lăng - Quốc lộ 24B - đường Nguyễn Văn Linh - đường Hai Bà Trưng - đường Phan Bội Châu - đường Hùng Vương - đường Quang Trung - đường Lê Thánh Tôn - đường 30/4 - đường Cao Bá Quát - đường Lý Thường Kiệt (Bến xe khách Quảng Ngãi) - đường Trường Chinh - đường Phan Đình Phùng - Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối).	1	8h00	8h50	10h30
	2	11h30	13h10	14h00		2	16h30	17h20	19h00

10. Tuyển Đắc Cẩm - Ngọc Hồi (Tuyển số 17)

- Đơn vị khai thác: Doanh nghiệp tư nhân Phú Hòa.

- Nhãn hiệu xe: Samco, Thaco

- Sức chứa: Từ 20 chỗ ngồi trở lên và chỗ đứng, các loại xe khác theo quy định hiện hành đảm bảo phù hợp với hạ tầng giao thông trên tuyến.

- Màu Sơn: Màu vàng.

- Cự ly: 60 km

- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi				Lượt về			
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến
Ngã 3 Đắc Cẩm - Đường Trần Phú - Đường Nguyễn Huệ - Đường Lý Thái Tổ - Đường Phan Đình Phùng - Đường Phan Chu Trinh - Đường Bà Triệu - Đường Phan Đình Phùng - Đường Hồ Chí Minh - Đắc La - Đắc Mar - Đắc Hring - Diên Bình - Đắc Tô - Tân Cảnh - Đắc Mốt - Xã Bờ Y - Khu hành chính Ngọc Hồi	1	5h30	7h10	Khu hành chính Ngọc Hồi - Xã Bờ Y - Đắc Mốt - Tân Cảnh - Đắc Tô - Diên Bình - Đắc Rìng - Đắc Mar - Đắc Hà - Đắc La - Đường Phan Đình Phùng - Đường Bà Triệu - Đường Phan Chu Trinh - Đường Phan Đình Phùng - Đường Nguyễn Huệ - Đường Lý Thái Tổ - Đường Trần Phú - Ngã 3 Đắc Cẩm	1	5h30	7h10
	2	6h00	7h40		2	6h00	7h40
	3	6h30	8h10		3	6h30	8h10
	4	7h00	8h40		4	7h00	8h40
	5	7h30	9h10		5	7h30	9h10
	6	8h00	10h40		6	8h00	10h40
	7	8h30	10h10		7	8h30	10h10
	8	9h00	11h40		8	9h00	11h40
	9	9h30	11h10		9	9h30	11h10
	10	10h00	11h40		10	10h00	11h40
	11	10h30	12h10		11	10h30	12h10
	12	11h00	12h40		12	11h00	12h40
	13	11h30	13h10		13	11h30	13h10
	14	12h00	13h40		14	12h00	13h40
	15	12h30	14h10		15	12h30	14h10

	16	13h00	14h40		16	13h00	14h40
	17	13h30	15h10		17	13h30	15h10
	18	14h00	15h40		18	14h00	15h40
	19	14h30	16h10		19	14h30	16h10
	20	15h00	16h40		20	15h00	16h40
	21	15h30	17h10		21	15h30	17h10
	22	16h00	17h40		22	16h00	17h40
	23	16h30	18h10		23	16h30	18h10
	24	17h00	18h40		24	17h00	18h40
	25	17h30	19h10		25	17h30	19h10

11. Tuyến Kon Tum – Kon Plong - Pờ Ê (Tuyến số 18a)

- Đơn vị khai thác: Hợp tác xã Vận tải cơ giới hàng hóa và hành khách Tây Nguyên.
- Nhãn hiệu xe: Thaco, Tracomeco
- Sức chứa: Từ 20 chỗ ngồi trở lên và chỗ đứng, các loại xe khác theo quy định hiện hành đảm bảo phù hợp với hạ tầng giao thông trên tuyến.
- Màu sơn: Xanh trắng vàng.
- Cự ly: 95 km.
- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi					Lượt về				
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến (Kon Plong)	Giờ đến (Pờ Ê)	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi (Pờ Ê)	Giờ đến (KonPlong)	Giờ đến (BX Kon Tum)
Bến xe Kon Tum – đường Phan Đình Phùng – đường	1	5h30	6h50	8h30	Xã Pờ Ê – QL24 – đường Võ Nguyên Giáp – Bến xe khách	1	5h30	7h10	8h30
	2	7h00	8h20	10h00		2	7h00	8h40	10h00
	3	8h30	9h50	11h30		3	8h30	10h10	11h30

Nguyễn Huệ – đường Trần Phú – đường Bà Triệu – đường Phan Đình Phùng – đường Duy Tân – Quốc lộ 24 – SVĐ thị trấn Đắk Rve – Quốc lộ 24 – đường tránh Đèo Măng Đen – QL24 – đường Võ Nguyên Giáp – Bến xe khách huyện Kon Plông – đường Võ Nguyên Giáp – QL24 – xã Pờ Ê.	4	10h00	11h20	13h00	huyện Kon Plông – đường Võ Nguyên Giáp – QL24 – đường tránh Đèo Măng Đen – Quốc lộ 24 – SVĐ thị trấn Đắk Rve – Quốc lộ 24 – đường Duy Tân – đường Phan Đình Phùng – đường Bà Triệu – đường Trần Phú – đường Nguyễn Huệ – đường Phan Đình Phùng – Bến xe Kon Tum.	4	10h00	11h40	13h00
	5	11h30	12h50	14h30		5	11h30	13h10	14h30
	6	13h00	14h20	16h00		6	13h30	14h10	16h00
	7	14h30	15h50	17h30		7	14h30	16h10	17h30
	8	16h00	17h20	19h00		8	16h00	17h40	19h00
	9	17h30	18h50	20h30		9	17h30	19h10	20h30
	10	18h00	19h50	21h30		10	18h00	20h10	21h30

12. Tuyến Kon Tum – Rờ Koi (Tuyến số 19)

- Đơn vị khai thác: Công ty TNHH Vận tải Anh Thạch
- Nhãn hiệu xe: Thaco, Samco, Tracomeco
- Sức chứa: 21 chỗ ngồi, 17 chỗ đứng và các loại xe khác theo quy định hiện hành đảm bảo phù hợp với hạ tầng giao thông trên tuyến
- Màu sơn: Trắng xanh.
- Cự ly: 95 km
- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi					Lượt về				
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến Xã Sa Thầy	Giờ đến xã Rờ Koi	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến Xã Sa Thầy	Giờ đến BX Kon Tum
Bến xe Kon Tum - đường Phan Đình Phùng - đường Bà Triệu - đường Trần Phú - đường Nguyễn Huệ - đường Phan Đình Phùng (phường Kon Tum) - Tỉnh lộ 675 - đường Cù Chính Lan - đường Điện Biên Phủ - đường Trường Chinh - Tỉnh lộ 675 - đường Hùng Vương - đường Nguyễn Văn Cừ - Tỉnh lộ 675 - Km 47+300, Tỉnh lộ 675, Rờ Koi.	1	05h30	06h15	06h45	Km 47+300, Tỉnh lộ 675, Rờ Koi - đường Nguyễn Văn Cừ -Tỉnh lộ 675 - đường Hùng Vương - Tỉnh lộ 675 - đường Trường Chinh - đường Điện Biên Phủ - đường Cù Chính Lan - Tỉnh lộ 675 - đường Phan Đình Phùng (phường Kon Tum) - đường Nguyễn Huệ - đường Trần Phú - đường Bà Triệu - đường Phan Đình Phùng - Bến xe Kon Tum	1	05h30	06h00	6h45
	2	06h15	07h00	07h30		2	06h15	06h45	7h30
	3	07h00	07h45	08h15		3	07h00	07h30	08h15
	4	07h45	08h30	09h00		4	07h45	08h15	09h00
	5	08h30	09h15	09h45		5	08h30	09h00	09h45
	6	09h15	10h00	10h30		6	09h15	09h45	10h30
	7	10h00	10h45	11h15		7	10h00	10h30	11h15
	8	10h45	11h30	12h00		8	10h45	11h15	12h00
	9	11h30	12h15	12h45		9	11h30	12h00	12h45
	10	12h15	13h00	13h30		10	12h15	12h45	13h30
	11	13h00	13h45	14h15		11	13h00	13h30	14h15
	12	13h45	14h30	15h00		12	13h45	14h15	15h00
	13	14h30	15h15	15h45		13	14h30	15h00	15h45
	14	15h15	15h15	16h30		14	15h15	15h45	16h30
	15	16h00	16h45	17h15		15	16h00	16h30	17h15
	16	16h45	17h30	18h00		16	16h45	17h15	18h00
	17	17h30	18h15	18h45		17	17h30	18h00	18h45

Phụ lục số 02
Tuyến liên tỉnh đang khai thác

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /9/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng Quảng Ngãi)

1. Tuyến Bến xe Quảng Ngãi – Sân bay Chu Lai (Tuyến số 12)

- Đơn vị khai thác Công ty Cổ phần bến xe Quảng Ngãi
- Nhãn hiệu xe: Thaco, Kim Long
- Sức chứa: Từ 26 chỗ trở lên
- Màu sơn đặc trưng: Trắng xanh, Cam đỏ.
- Cự ly: 45 km
- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi				Lượt về			
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến
Bến xe Quảng Ngãi (điểm đầu) - đường Đinh Tiên Hoàng - đường Lê Trung Đình - đường Quang Trung - đường Nguyễn Văn Linh - Quốc lộ 1 - Ngã ba đường đến Biển Rạng - Sân bay Chu Lai (điểm cuối).	1	5h00	6h00	Sân bay Chu Lai (điểm đầu) - Ngã ba đường đến Biển Rạng - Quốc lộ 1 - đường Nguyễn Văn Linh - đường Quang Trung - đường Lê Trung Đình - đường Đinh Tiên Hoàng - Bến xe Quảng Ngãi (điểm cuối).	1	7h30	8h30
	2	5h45	6h45		2	8h15	9h15
	3	6h30	7h30		3	9h00	10h00
	4	7h00	8h00		4	9h30	10h30
	5	7h45	8h45		5	10h15	11h15
	6	8h30	9h30		6	11h00	12h00
	7	9h00	10h00		7	11h30	12h30
	8	9h30	10h30		8	12h00	13h00
	9	10h00	11h00		9	12h30	13h30
	10	10h30	11h30		10	13h00	14h00
	11	11h00	12h00		11	13h30	14h30
	12	11h30	12h30		12	14h00	15h00

	13	12h30	13h30		13	15h00	16h00
	14	13h00	14h00		14	15h30	16h30
	15	13h30	13h30		15	16h00	17h00
	16	14h00	15h00		16	16h30	17h30
	17	14h30	15h30		17	17h00	18h00
	18	15h00	16h00		18	17h30	18h30
	19	15h45	16h45		19	18h15	19h15
	20	16h30	17h30		20	19h00	20h00
	21	17h00	18h00		21	19h30	20h30
	22	18h15	19h15		22	20h45	21h45
	23	19h00	20h00		23	21h30	22h30
	24	19h30	20h30		24	22h22	23h00

2. Tuyến Kon Tum – Pleiku (Tuyến số 20)

- Đơn vị khai thác: Doanh nghiệp tư nhân Phú Hòa.
- Nhãn hiệu xe: Thaco, Samco, Transinco
- Sức chứa: Từ 20 chỗ ngồi trở lên và chỗ đứng, các loại xe khác theo quy định hiện hành đảm bảo phù hợp với hạ tầng giao thông trên tuyến.
- Màu Sơn: Màu Vàng.
- Cự ly: 50 km
- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi				Lượt về			
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến
Ngã 3 Đắc Cấm -	1	5h30	7h10	Bến xe Đức Long	1	5h30	7h10
	2	6h00	7h40		2	6h00	7h40

Đường Duy Tân -	3	6h30	8h10	(Phường PleiKu) -	3	6h30	8h10
đường Trần Phú -	4	7h00	8h40	Đường Trần Phú -	4	7h00	8h40
Đường Nguyễn Huệ	5	7h30	9h10	Đường Đinh Tiên	5	7h30	9h10
- đường Phạm Văn	6	8h00	10h40	Hoàng- đường Phan	6	8h00	10h40
Đông - đường Hồ	7	8h30	10h10	Đình Phùng - Đường	7	8h30	10h10
Chí Minh (Phường	8	9h00	11h40	Phạm Văn Đồng -	8	9h00	11h40
Kon Tum) - Đường	9	9h30	11h10	Đường Hồ Chí Minh	9	9h30	11h10
Phạm Văn Đồng -	10	10h00	11h40	(Phường Kon Tum)	10	10h00	11h40
đường Phan Đình	11	10h30	12h10	- Đường Phạm Văn	11	10h30	12h10
Phùng - đường Đinh	12	11h00	12h40	Đồng - Đường	12	11h00	12h40
Tiên Hoàng - đường	13	11h30	13h10	Nguyễn Huệ -	13	11h30	13h10
Trần Phú - Bến xe	14	12h00	13h40	Đường Trần Phú-	14	12h00	13h40
Đức Long (Phường	15	12h30	14h10	Đường Trần Phú-	15	12h30	14h10
PleiKu)	16	13h00	14h40	Đường Duy Tân -	16	13h00	14h40
	17	13h30	15h10	Ngã 3 Đắc Cấm	17	13h30	15h10
	18	14h00	15h40	Đường Duy Tân	18	14h00	15h40
	19	14h30	16h10	(Phường Đắc Cấm)	19	14h30	16h10
	20	15h00	16h40		20	15h00	16h40
	21	15h30	17h10		21	15h30	17h10
	22	16h00	17h40		22	16h00	17h40
	23	16h30	18h10		23	16h30	18h10
	24	17h00	18h40		24	17h00	18h40
	25	17h30	19h10		25	17h30	19h10

Phụ lục số 03
Tuyến nội đô đang khai thác
(Tuyến số 15ND: Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi-
KDL Mỹ Khê - Tịnh Kỳ)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /9/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng Quảng Ngãi)

- Đơn vị khai thác: Công ty TNHH Mai Linh Quảng Ngãi
- Nhãn hiệu xe: Samco.
- Sức chứa: Từ 26 chỗ trở lên
- Màu sơn đặc trưng: Xanh
- Cự ly: 25 km
- Hành trình, Biểu đồ chạy xe, thời gian hoạt động:

Lượt đi				Lượt về			
Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến	Hành trình	Chuyến số	Giờ đi	Giờ đến
Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) – đường Phan Đình Phùng – Đường Trương Quang Trọng – đường Trường Sa - Cầu Cổ Lũy – đường Hoàng Sa – Khu du lịch Mỹ Khê – Trung tâm xã Tịnh Khê (điểm cuối)	1	5h00	6h00	Trung tâm xã Tịnh Khê (điểm đầu) – Khu du lịch Mỹ Khê – đường Hoàng Sa – Cầu Cổ Lũy – đường Trường Sa – đường Trương Quang Trọng – đường Phan Đình Phùng – Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối)	1	6h00	7h00
	2	10h00	11h00		2	12h00	13h00
	3	13h00	14h00		3	15h00	16h00
	4	16h00	17h00		4	17h00	18h00

Phụ lục số 04**Danh mục mạng lưới tuyến chưa khai thác**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /9/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng Quảng Ngãi)

TT	Số hiệu	Tên tuyến	Cự ly (km)	Hành trình	
				Lượt đi	Lượt về
I	Tuyến nội tỉnh				
1	Số 7	Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi – Thạch Nham	25	Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) - đường Phan Đình Phùng - đường Lê Lợi - đường Nguyễn Trãi - đường Hoàng Hoa Thám - ĐT.623B - Đầu mối Thạch Nham (điểm cuối).	Đầu mối Thạch Nham (điểm đầu) - ĐT.623B - đường Hoàng Hoa Thám - đường Nguyễn Trãi - đường Lê Lợi - Đường Phan Đình Phùng - Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối).
2	Số 10	Cổ Lũy - Sa Huỳnh	70	Bãi đỗ xe Cổ Lũy (điểm đầu) - đường Dung Quất - Sa Huỳnh (đoạn Cổ Lũy - Sa Huỳnh) - Khu du lịch Sinh thái Văn hóa Sa Huỳnh (điểm cuối).	Bãi đỗ xe Khu du lịch sinh thái Sa Huỳnh (điểm đầu) - đường Dung Quất - Sa Huỳnh (đoạn Cổ Lũy - Sa Huỳnh) - Bãi đỗ xe Cổ Lũy (điểm cuối).
3	Số 11	Cổ Lũy - Dung Quất	40	Bãi đỗ xe Cổ Lũy (điểm đầu) - đường Dung Quất - Sa Huỳnh (đoạn Cổ Lũy - Dung Quất) - Bãi đỗ xe liên hợp xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn (điểm cuối).	Bãi đỗ xe liên hợp xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn (điểm đầu) - đường Dung Quất - Sa Huỳnh (đoạn Cổ Lũy - Dung Quất) - Bãi đỗ xe Cổ Lũy (điểm cuối)
4	Số 18b	Tuyến Kon Tum – Kon Plong – Sơn Tây		Bến xe Kon Tum – đường Phan Đình Phùng – đường Nguyễn Huệ – đường Trần Phú – đường Bà Triệu – đường Phan Đình Phùng – đường Duy Tân – Quốc lộ 24 – SVĐ thị trấn Đăk Rve – Quốc lộ 24 – đường tránh Đèo Măng	Xã Sơn Tây – xã Sơn Long – xã Ngọc Tem – đường Đông Trường Sơn- TL 676 – Bến xe khách huyện Kon Plông – đường Võ Nguyên Giáp – QL24 – đường tránh Đèo Măng Đen – Quốc lộ 24 – SVĐ thi

				Đen – QL24 – đường Võ Nguyên Giáp – Bến xe khách huyện Kon Plông – TL676 – đường Đông Trường Sơn – xã Ngọc Tem – xã Sơn Long – xã Sơn Tây.	trần Đăk Rve – Quốc lộ 24 – đường Duy Tân – đường Phan Đình Phùng – đường Bà Triệu – đường Trần Phú – đường Nguyễn Huệ – đường Phan Đình Phùng – Bến xe Kon Tum.
5	21	Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi - Khu du lịch Suối Chí		Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) – đường Phan Đình Phùng – đường Lê Lợi – đường Lê Thánh Tôn – đường Phạm Văn Đồng – đường Nguyễn Nghiêm – đường Nguyễn Công Phương – ĐT624 - cầu Cộng Hòa - ĐT.624B – Khu du lịch Suối Chí (điểm cuối).	– Khu du lịch Suối Chí (điểm đầu) – ĐT.624B – cầu Cộng Hòa – ĐT624 – đường Nguyễn Công Phương – đường Nguyễn Nghiêm – đường Phạm Văn Đồng – đường Lê Thánh Tôn – đường Lê Lợi – đường Phan Đình Phùng – Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối).
II Tuyến liên kê (liên tỉnh)					
1	Số 13	Cảng Sa Kỳ - Sân bay Chu Lai	40	Cảng Sa Kỳ (điểm đầu) - Quốc lộ 24B - ĐT.621 - đường Võ Văn Kiệt - đường Dốc Sỏi đi Cảng Dung Quất - đường nối Dung Quất - Sân Bay Chu lai - Cảng Kỳ Hà - Sân bay Chu Lai (điểm cuối).	Sân bay Chu Lai (điểm đầu) - đường nối Dung Quất - Sân Bay Chu lai - Cảng Kỳ Hà - đường Võ Văn Kiệt - đường Dốc Sỏi đi Cảng Dung Quất - ĐT.621 - Quốc lộ 24B - Cảng Sa Kỳ (điểm cuối).
III Tuyến nội đô					
1	Số 14ND	Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi - Khu du lịch Bãi Dừa	20	Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) - đường Phan Đình Phùng - Đường Lê Lợi - đường Nguyễn Trãi - đường Lê Hữu Trác - đường Hùng Vương - đường Quang Trung - đường Nguyễn Nghiêm - đường Nguyễn Du - đường Lê Trung	Khu du lịch Bãi Dừa (điểm đầu) - đường Hồ Quý Ly - đường Bích Khê - đường Lê Trung Đình - đường Nguyễn Du - đường Nguyễn Nghiêm - đường Quang Trung - đường Hùng Vương - đường Lê Hữu Trác -

				Đình - đường Bích Khê - đường Hồ Quý Ly - Khu du lịch Bãi Dừa (điểm cuối).	đường Nguyễn Trãi - đường Lê Lợi - Đường Phan Đình Phùng - Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối).
2	Số 16NĐ	Trung tâm điều hành xe buýt Mai Linh Quảng Ngãi - Khu công nghiệp Quảng Phú	15	Trung tâm điều hành xe buýt (điểm đầu) - Đường Phan Đình Phùng - đường Lê Lợi - đường Lê Thánh Tôn - đường Phạm Văn Đồng - đường Nguyễn Nghiêm (Chợ Quảng Ngãi)- đường Quang Trung - đường Trần Hưng Đạo - đường Phan Đình Phùng - đường Lê Đại Hành - đường Nguyễn Công Phương - Ngã 5 mới - đường Nguyễn Trãi - đường Lê Hữu Trác (Bệnh viện Đa khoa tỉnh) - đường Hùng Vương - Ngã 5 Thu lộ (Ga Quảng Ngãi) - đường Nguyễn Thụy - đường Nguyễn Chí Thanh - đường Lý Thánh Tông (điểm cuối).	Đường Lý Thánh Tông (điểm đầu) - đường Nguyễn Chí Thanh - đường Nguyễn Thụy - Ngã 5 Thu lộ (Ga Quảng Ngãi) - đường Hùng Vương - đường Lê Hữu Trác (Bệnh viện Đa khoa tỉnh) - đường Nguyễn Trãi - Ngã 5 mới - đường Nguyễn Công Phương - đường Lê Đại Hành - đường Phan Đình Phùng - đường Trần Hưng Đạo - đường Quang Trung - đường Nguyễn Nghiêm (Chợ Quảng Ngãi) - đường Phạm Văn Đồng - đường Lê Thánh Tôn - đường Lê Lợi - đường Phan Đình Phùng - Trung tâm điều hành xe buýt (điểm cuối).